

NGHỊ QUYẾT

Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư

Dự án Trung tâm Y tế huyện Đà Bắc (cơ sở 2), tỉnh Hòa Bình

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ 14

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Trên cơ sở Nghị quyết số 226/NQ-HĐND ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hòa Bình (lần thứ 4) và thống nhất danh mục dự án cho phép thực hiện thủ tục đầu tư để bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Hòa Bình;

Xét Tờ trình số 68/TTr-UBND ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc đề nghị ban hành nghị quyết về phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Trung tâm Y tế huyện Đà Bắc (cơ sở 2), tỉnh Hòa Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - xã hội của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Trung tâm Y tế huyện Đà Bắc (cơ sở 2), tỉnh Hòa Bình, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu đầu tư

Nhằm từng bước tăng cường cơ sở vật chất, nhân lực đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân các xã vùng cao của huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình và các xã lân cận thuộc huyện Vân Hồ, Phù Yên của tỉnh Sơn La; tạo điều kiện để người bệnh được dễ dàng tiếp cận các dịch vụ y tế có chất lượng cao, đặc biệt là các trường hợp bệnh nhân phải phẫu thuật cấp cứu, giảm tai biến, nguy cơ tử vong,

chi phí đi lại cho người bệnh, giảm sức ép quá tải các Trung tâm Y tế và Bệnh viện tuyến trên. Thực hiện tốt các nhiệm vụ về y tế cộng đồng, từng bước xóa đói giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội, góp phần vào phát triển kinh tế - xã hội, đạt mục tiêu về đích nông thôn mới của huyện Đà Bắc.

2. Quy mô đầu tư dự kiến

2.1. Nhà điều trị nội trú: Xây dựng nhà 03 tầng, tổng diện tích sàn khoảng 1.544 m² (thiết kế theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành).

2.2. Nhà đại thể: Xây nhà 01 tầng, tổng diện tích khoảng 65,9 m² (thiết kế theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành).

2.3. Nhà chứa chất thải rắn: Xây nhà 01 tầng, tổng diện tích sàn khoảng 85m² (thiết kế theo tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành).

2.4. Các hạng mục phụ trợ gồm: San nền, nhà điều hành xử lý nước thải, bể xử lý nước thải, bể phòng cháy chữa cháy, bể nước sinh hoạt, sân, đường, hệ thống cấp thoát nước ngoài nhà, hệ thống phòng cháy chữa cháy, cổng, tường rào, bồn hoa, bồn cây,...

2.5. Thiết bị: Thang máy vận chuyển bệnh nhân nặng, điều hòa nhiệt độ, hệ thống xử lý nước thải...

3. Loại, nhóm dự án: Công trình dân dụng, nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng).

5. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn đầu tư công ngân sách tỉnh.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Mường Chiềng, huyện Đà Bắc (Tổng diện tích của dự án khoảng 4.996,2m². Trong đó diện tích đất hiện có của Trạm Y tế xã Mường Chiềng cơ sở 1 hiện có 2.079,4m², diện tích thực hiện dự án cần mở rộng thêm khoảng 2.916,8m²).

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn từ năm 2023 đến năm 2025.

8. Tiến độ thực hiện dự án: 12 tháng (Kể từ ngày khởi công).

9. Các nội dung khác: Hình thức đầu tư xây dựng mới.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật về đầu tư công, các quy định của pháp luật có liên quan; chịu trách nhiệm về nguồn vốn và khả năng cân đối vốn, tính chính xác của thông tin và số liệu của dự án; đảm bảo tiến độ đầu tư, tiến độ giải ngân; phát huy hiệu quả đầu tư và không để phát sinh nợ đọng vốn của dự án. Báo cáo kết quả thực hiện dự án với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình Khóa XVII, Kỳ họp thứ 14 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBTW Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Y tế;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT, TC, XD, YT;
- Kho bạc NN Hòa Bình;
- HĐND, UBND huyện Đà Bắc;
- LĐVP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- TT Tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Hòa Bình;
- LĐ và CV các Phòng CM;
- Lưu: VT, CTHĐND (Tu).

CHỦ TỊCH



Bùi Đức Hình